

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HAI BÀ TRUNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 174/2020/HS-ST
Ngày 25 tháng 6 năm 2020.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: - Bà Lại Nguyệt Ánh.

Các hội thẩm nhân dân: - Ông Lê Văn Châu
- Ông Vũ Mạnh Huê

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Quang Đạo - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Ngô Minh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 199/2020/TLST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 209/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Xuân D, sinh năm 1992.

Hộ khẩu thường trú: Xóm X, xã Y, huyện Z, tỉnh Thái Nguyên; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Trọng B và bà: Phạm Thị H; Tiền án, tiền sự: Không; Danh chỉ bản: 0169 được lập ngày 02/03/2020, tại công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội; Bị cáo bị bắt quả tang ngày 01/3/2020. Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn ngày 10/3/2020. Bị cáo hiện đang tại ngoại.

(Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22h45 ngày 01/3/2020 Tổ công tác Y3-141 Công an thành phố Hà Nội phối hợp với Công an phường Đồng Tâm làm nhiệm vụ tại khu vực đường Giải Phóng- đối diện số nhà 9 Giải Phóng, Đồng Tâm, Hai Bà Trưng, Hà Nội đã tiến hành kiểm tra xe ô tô taxi biển kiểm soát 30A-295.76 do anh Trần Quang H1(SN: 1998; TQ: Số M ngách N ngõ P, phố T, phường D, quận E, Hà Nội) điều khiển trên xe chở Trần Xuân D. Quá trình kiểm tra, Trần Xuân D lấy 01 túi nilon màu trắng kích thước 3x4cm bên trong chứa tinh thể màu trắng trong túi quần phía trước bên phải của mình giao nộp cho lực lượng công an và tự khai là ma túy tổng hợp đang mang đi bán cho khách. Tổ công tác đã tiến hành thu giữ, niêm phong tang vật, đưa D về trụ sở Công an để tiến hành điều tra, làm rõ. Ngoài ra còn thu giữ của Trần Xuân D 01 chứng minh nhân dân, 01 điện thoại di động Nokia màu đen, số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng).

Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Hai Bà Trưng đã ra quyết định trưng cầu giám định số ma túy thu giữ của Trần Xuân D.

Tại bản kết luận giám định số 1821/KLGD-PC09 ngày 10/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: *“Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông là ma túy loại Ketamine, khối lượng 1,749 gam.”*

Tại cơ quan điều tra, Trần Xuân D khai nhận: Khoảng 22h15 ngày 01/3/2020, khi D đang ở khu vực Xã Đàn thì H2 (không rõ nhân thân, lai lịch) sử dụng số điện thoại 0842641976 gọi điện đến số điện thoại 0969666322 của D và bảo D mang ma túy đi bán cho khách ở khu vực hồ Đền Lừ, quận Hoàng Mai, Hà Nội và thu của khách 1.000.000đ, H2 sẽ trả công cho D 200.000đ và hẹn D đến ngõ 230 Xã Đàn, Hà Nội để lấy ma túy, D Đồng ý. Sau đó, D đi đến khu vực đầu ngõ 230 Xã Đàn gặp Huệ. Tại đây, Huệ đưa cho D 01 túi nilon bên trong chứa ma túy đá và dặn D khi nào đến khu vực hồ Đền Lừ thì gọi điện lại cho H2 để H2 bảo khách ra nhận ma túy và trả tiền. D rút túi ma túy đá Huệ đưa vào túi quần phía trước bên phải rồi bắt taxi biển kiểm soát 30A-295.76 đi giao ma túy. Đến khoảng 22h 45’ cùng ngày, khi D đi đến khu vực đối diện số 9 đường Giải Phóng, phường Đồng Tâm, Hà Nội thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt giữ như đã nêu trên.

Cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn giải D xác định địa điểm Huệ giao ma túy cho D. Kết quả D xác định được địa điểm H2 giao ma túy cho D nhưng không chỉ được H2, D không rõ nhân thân, lai lịch của người phụ nữ này. Xác minh số điện thoại 0842641976 đúng tên chủ thuê bao đăng kí là chị Trần Thị X. Công an phường Thành Công, Ba Đình, Hà Nội xác định tại địa chỉ P301K2 Thành Công, Ba Đình, Hà Nội không có nhân khẩu tên Trần Thị X đang sinh sống và cư trú. Cơ quan CSĐT đã tổ chức truy tìm nhưng không xác định được, do vậy không có căn cứ để xác minh, làm rõ, xử lý

Anh Trần Quang H1 là lái xe taxi biển kiểm soát 30A-295.76 của hãng taxi Ba Sao, không biết và không liên quan đến hành vi mua bán ma túy của Trần Xuân D nên cơ quan không đặt vấn đề xử lý

Tại bản cáo trạng số 187/CT-VKS-HBT ngày 01 tháng 6 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Trần Xuân D về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Trần Xuân D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng giữ quyền công tố nhà nước tại phiên tòa sau khi phân tích nội dung vụ án và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố được công bố tại Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Trần Xuân D từ 30 đến 36 tháng tù. Phạt bị cáo 5.000.000 đồng.

Về vật chứng đề nghị: Áp dụng Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy 1.740 gam ma túy Ketamine.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an quận Hai Bà Trưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng trong quá trình điều tra, truy tố

đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với tang vật thu được, biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 22h45 giờ ngày 01/03/2020, tại khu vực đối diện số 9 đường Giải Phóng, phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, Trần Xuân D đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,740 gam ma túy loại Ketamine mục đích để bán. Hành vi của bị cáo đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự độc quyền quản lý các chất ma túy và hương thần của Nhà nước. Ma túy là chất gây nghiện độc hại, hủy hoại sức khỏe con người, là nguồn gốc phát sinh các loại tội phạm, gây mất an ninh trật tự trong xã hội, gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bản thân bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy và hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do hám lời vẫn cố tình phạm tội. Xét nhân thân bị cáo không có tiền án, tiền sự. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử nhận thấy tại phiên tòa hôm nay cũng như tại cơ quan điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối lỗi, gia đình bị cáo có công với cách mạng để xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng và các vấn đề khác:

Đối với 1,740 gam ma túy loại ketamine thu giữ của bị cáo: Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại Nokia màu đen, số IMEI 1: 35960005920126, số IMEI 2: 35960005920134 thu giữ của bị cáo là điện thoại D dùng để liên lạc mua

bán ma túy nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 1.000.000đ và chứng minh thư mang tên Trần Xuân D, xét thấy là tài sản cá nhân của D và không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố:

Bị cáo Trần Xuân D phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt:

Trần Xuân D 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 01/3/2020 đến ngày 10/3/2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Căn cứ Điều 106, 136, 331, 332, 333, 337 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy một bì giấy đã được niêm phong, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và bị cáo Trần Xuân D bên trong chứa 1,740 gam ma túy loại Ketamine.

Tịch thu sung công 01 chiếc điện thoại Nokia màu đen, số IMEI 1: 35960005920126, số IMEI 2: 35960005920134.

Trả lại cho bị cáo số tiền 1.000.000đ và chứng minh thư mang tên Trần Xuân D.

(Theo biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 28 tháng 5 năm 2020, số tang vật 256/20 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, Hà Nội và Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 27/5/2020 tại Kho bạc Nhà nước quận Hai Bà Trưng)

Về án phí:

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND TP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND quận Hai Bà Trưng;
- Công an quận Hai Bà Trưng;
- Chi cục THADS quận Hai Bà Trưng;
- Lưu hồ sơ.

Lại Nguyệt Ánh

